

# Đổi mới thực tập sư phạm trong chương trình đào tạo giáo viên ở Trường Đại học Quy Nhơn đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Phan Thị Thành

Email: phanthithanh@qnu.edu.vn  
Trường Đại học Quy Nhơn  
Số 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn,  
tỉnh Bình Định, Việt Nam

**TÓM TẮT:** *Thực tập sư phạm là hoạt động quan trọng trong đào tạo giáo viên, thông qua hoạt động thực tập sư phạm sinh viên thực hành các hoạt động giáo dục và dạy học nhằm phát triển tri thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao nhận thức về giá trị nghề nghiệp, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, có khả năng thích ứng với môi trường giáo dục trong thực tiễn hiệu quả. Tác giả bài viết nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lí luận về thực tập sư phạm, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu đặt ra đối với đổi mới thực tập sư phạm. Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề về thực trạng thực tập sư phạm, bài viết đề xuất một số giải pháp cơ bản đổi mới thực tập sư phạm ở Trường Đại học Quy Nhơn đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hiện nay.*

**TỪ KHÓA:** *Thực tập sư phạm, đổi mới thực tập sư phạm, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Trường Đại học Quy Nhơn, giáo viên.*

→ Nhận bài 04/8/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 20/9/2023 → Duyệt đăng 25/11/2023.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320317>

## 1. Đặt vấn đề

Đổi mới thực tập sư phạm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tại các cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên trong cả nước được nhiều công trình đề cập đến. Một số công trình tiêu biểu như: Bài viết “*Một số định hướng đổi mới thực tập sư phạm trong chương trình đào tạo giáo viên trung học phổ thông ở nước ta hiện nay*” của tác giả Nguyễn Thị Kim Dung; Bài viết “*Đổi mới mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học*” và bài viết “*Đổi mới phương thức tổ chức và đánh giá kết quả thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học*” của tác giả Hán Thu Trang; Bài viết “*Nâng cao chất lượng công tác thực tập sư phạm cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An*” của tác giả Phùng Nguyễn Quỳnh Nga... Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lí luận về thực tập sư phạm, thực trạng thực tập sư phạm hiện nay ở Việt Nam và tại một số trường sư phạm, các tác giả đã đề xuất đổi mới thực tập sư phạm theo hướng tăng thời lượng trải nghiệm thực tế và hướng vào việc hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên, đổi mới về mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung, phương thức tổ chức và đánh giá kết quả thực tập sư phạm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, đáp ứng yêu cầu mới của giáo dục, đào tạo và yêu cầu xã hội.

Bản trực tiếp về đổi mới thực tập sư phạm tại Trường Đại học Quy Nhơn, trong bài viết “*Đổi mới mô hình thực tập sư phạm của Trường Đại học Quy Nhơn, Việt*

*Nam*”, tác giả Trần Quốc Tuấn và cộng sự đã tiến hành nghiên cứu chương trình đào tạo giáo viên, khảo sát thực tiễn đã đề xuất mô hình thực tập sư phạm mới với các giải pháp cơ bản mang tính định hướng nhằm nâng cao hiệu quả thực tập sư phạm của nhà trường đáp ứng yêu cầu của thực tiễn giáo dục.

Trong phạm vi bài viết này, tác giả tập trung nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lí luận về thực tập sư phạm, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu đặt ra đối với đổi mới thực tập sư phạm. Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích và làm rõ thực trạng thực tập sư phạm tại Trường Đại học Quy Nhơn, bài viết đề xuất một số giải pháp cơ bản đổi mới thực tập sư phạm ở Trường Đại học Quy Nhơn nhằm đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hiện nay và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên của Trường Đại học Quy Nhơn đáp ứng yêu cầu của thực tiễn giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm thực tập sư phạm

Trong hoạt động đào tạo giáo viên, thực tập sư phạm là hoạt động được đánh giá là “chìa khóa” quan trọng giúp sinh viên sư phạm có khả năng ứng dụng linh hoạt tri thức chuyên môn, thực hành kỹ năng giáo dục và kỹ năng dạy học để hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông cũng như thực tiễn giáo dục. Hoạt động thực tập

sư phạm giúp sinh viên tìm hiểu về thực tế nhà trường, địa phương, học sinh, giáo viên và các hoạt động trong nhà trường thông qua hoạt động thực tập làm công tác chủ nhiệm lớp và tìm hiểu công tác giảng dạy, dự giờ mẫu, nghiên cứu chương trình, tài liệu sách giáo khoa... Tác giả Mỹ Giang Sơn cho rằng: “Thực tập sư phạm là hình thức tổ chức đưa sinh viên sư phạm về các trường phổ thông để sinh viên vận dụng tri thức chuyên môn, nghiệp vụ về khoa học sư phạm đã được học ở trường sư phạm, tập làm quen các công việc của một giáo viên, qua đó củng cố, trau dồi thêm về chuyên môn, nghiệp vụ, tình cảm và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp” [1, tr.23].

Tác giả Hán Thu Trang quan niệm: “Thực tập sư phạm là hoạt động vận dụng những tri thức khoa học về chuyên môn, nghiệp vụ của sinh viên vào việc luyện tập dạy học, giáo dục học sinh, nhằm hình thành phẩm chất, năng lực sư phạm của một giáo viên tương lai” [2, tr.36-37].

Hiện nay, cách hiểu về thực tập sư phạm chưa có sự thống nhất giữa các cơ sở đào tạo giáo viên. Đồng thời nhiều cơ sở đào tạo giáo viên hiểu thực tập sư phạm là thực tập công tác giảng dạy và công tác chủ nhiệm vào cuối khóa. Vì thế, trong khung chương trình đào tạo, thời lượng thực tập sư phạm tập trung vào cuối khóa và trọng tâm trong thực tập sư phạm là sinh viên tập làm, thử làm các công việc của giáo viên liên quan đến dạy học và giáo dục. Tác giả Nguyễn Thị Kim Dung đưa ra quan điểm: “Xu hướng đào tạo giáo viên tại thực địa, thực tiễn hiện nay đòi hỏi sinh viên được học nghề trong thực tiễn của trường phổ thông. Tức là, sinh viên học từ thực tiễn và học thông qua tập làm các công việc của một giáo viên. Điều này có nghĩa là trong thực tập sư phạm, sinh viên không chỉ vận dụng các kiến thức đã được đào tạo, được học ở trường sư phạm vào tập làm các công việc của người giáo viên thông qua hoạt động dạy học - giáo dục, mà các em còn được học những điều mới (bao gồm kiến thức mới) từ chính thực tế nhà trường và học từ thực tiễn các công việc của bản thân” [3, tr.152].

Như vậy, khái niệm thực tập sư phạm được hiểu là hình thức tổ chức đưa sinh viên xuống các trường thực tập nhằm giúp sinh viên vận dụng tri thức chuyên môn, các lí thuyết về giáo dục và kĩ năng sư phạm vào thực tiễn hoạt động giáo dục, tập làm các công việc của một giáo viên trong một thời gian nhất định để phát triển năng lực dạy học - giáo dục học sinh, hình thành, rèn luyện tình cảm nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường giáo dục trong thực tiễn hiệu quả.

## **2.2. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu đặt ra đối với đổi mới thực tập sư phạm hiện nay**

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng

trên quan điểm: “Bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức, kĩ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hòa đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hóa dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu” [4, tr.5]. Mục tiêu giáo dục của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hướng tới là: “Cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại [4, tr.5].

*Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực cho học sinh trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018:* Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 thực hiện mục tiêu giáo dục hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua các nội dung giáo dục ngôn ngữ và văn học, giáo dục toán học, giáo dục khoa học xã hội, giáo dục khoa học tự nhiên, giáo dục công nghệ, giáo dục tin học, giáo dục công dân, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất, giáo dục hướng nghiệp. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với mục tiêu hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu, bao gồm: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Đồng thời, hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi cho học sinh, bao gồm: Năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục; Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực đặc thù được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định; Năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất. Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu của học sinh.

Với những yêu cầu về kiến thức, năng lực và phẩm chất của người học trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đặt ra với thực tập sư phạm trong chương trình đào tạo giáo viên ở các cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên, cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, về phẩm chất, đạo đức nhà giáo: Sinh viên có phẩm chất đạo đức, phong cách, lối sống phù hợp

với nghề nghiệp theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Là tấm gương mẫu mực về đạo đức nhà giáo, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức nhà giáo; Là tấm gương mẫu mực về phong cách nhà giáo, ảnh hưởng tốt và hỗ trợ đồng nghiệp hình thành phong cách nhà giáo mang tính mô phạm.

*Thứ hai*, hình thành, phát triển năng lực phát triển chuyên môn nghiệp vụ, được biểu hiện cụ thể như sau: 1/ Sinh viên có tri thức chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ, năng lực sư phạm để thực hiện các hoạt động dạy học một cách độc lập, có khả năng vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học tích cực, kỹ thuật dạy học tích cực, tổ chức hoạt động dạy học, đa dạng hình thức dạy học nhằm truyền đạt hiệu quả tri thức tới học sinh, phát triển năng lực và phẩm chất của người học đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời, sinh viên cần được trang bị năng lực tự học, tự rèn luyện phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của thực tiễn nói chung và hiện nay là Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; 2/ Sinh viên có năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Cụ thể là, sinh viên có khả năng sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục tích cực theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; hỗ trợ chia sẻ với đồng nghiệp về kiến thức, có kỹ năng, kinh nghiệm vận dụng phương pháp dạy học, giáo dục tích cực theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; 3/ Sinh viên có năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh là hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục; 4/ Sinh viên có năng lực kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh là sử dụng hiệu quả các phương pháp đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực; chia sẻ, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp kinh nghiệm triển khai các phương pháp đánh giá hiệu quả kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của các em; 5/ Sinh viên có khả năng tư vấn và hỗ trợ học sinh là hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp kinh nghiệm triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh.

*Thứ ba*, hình thành và phát triển về năng lực giáo dục với biểu hiện cụ thể là sinh viên có tri thức, kỹ năng, cơ bản về giáo dục, có thể thực hiện nhiệm vụ giáo dục độc lập. Thực hiện nội dung, tổ chức hoạt động giáo dục đa dạng, sáng tạo và hiệu quả trong phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Sinh viên có khả năng phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội với biểu hiện là: Sinh viên có khả năng tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên

quan, đề xuất với nhà trường các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh với các bên liên quan.

Sinh viên có khả năng phối hợp với nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh, giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về quá trình học tập và rèn luyện, thực hiện chương trình, kế hoạch dạy môn học và hoạt động giáo dục của học sinh.

Sinh viên có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

*Thứ tư*, hình thành và phát triển năng lực thích nghi với môi trường sư phạm. Thực tập sư phạm chuẩn bị cho sinh viên khả năng tự tin, khả năng thích ứng nhanh và hiệu quả với môi trường giáo dục phổ thông, luôn sẵn sàng tham gia lao động nghề nghiệp khi tốt nghiệp ra trường.

Như vậy, thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của sinh viên đáp ứng các yêu cầu của giáo viên theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, đồng thời nâng cao khả năng thích ứng của sinh viên trong môi trường sư phạm trong thực tiễn, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ dạy học - giáo dục đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 trong giai đoạn hiện nay.

### **2.3. Thực trạng thực tập sư phạm ở Trường Đại học Quy Nhơn hiện nay**

Khảo sát khung chương trình về thời lượng và số tín chỉ thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên ở một số cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên chúng ta có Bảng 1.

Căn cứ vào bảng thống kê cho thấy, cơ sở đào tạo có tổng số tín chỉ và thời lượng thực tập sư phạm nhiều nhất là Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh có khung chương trình thực tập sư phạm với tổng số 6 tín chỉ và 15 tuần thực tập, thứ hai là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 với 8 tín chỉ và thời lượng thực tập sư phạm là 12 tuần; thứ ba là Trường Đại học Sư phạm Huế với 7 tín chỉ và thời lượng thực tập sư phạm là 11 tuần; sau đó là Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng với 6 tín chỉ với thời lượng 11 tuần; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Vinh, Trường Đại học Quy Nhơn với 6 tín chỉ với thời lượng 10 tuần; cuối cùng là Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên với 5 tín chỉ và thời lượng là 10 tuần. Như vậy, một số cơ sở giáo dục đào tạo giáo viên trong cả nước có khung chương trình thực tập sư phạm với 5 đến 8 tín chỉ và thời lượng

**Bảng 1: Thời lượng và số tín chỉ thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên ở một số cơ sở giáo dục, đào tạo giáo viên (Kết quả tổng hợp của tác giả năm 2022)**

Cơ sở giáo dục	Thực tập sư phạm 1			Thực tập sư phạm 2			Tổng số tín chỉ thực tập sư phạm và tỉ lệ số tín chỉ giữa thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2	Tổng thời lượng và tỉ lệ thường lượng thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2
	Tín chỉ	Học kì	Thời lượng	Tín chỉ	Học kì	Thời lượng		
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	3	7	5 tuần	3	8	5 tuần	6 tín chỉ (3:3)	10 tuần (5:5)
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	3	5	5 tuần	5	8	7 tuần	8 tín chỉ (3:5)	12 tuần (5:7)
Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	2	7	3 tuần	4	8	8 tuần	6 tín chỉ (2:4)	11 tuần (3:8)
Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên	2	5	3 tuần	3	8	7 tuần	5 tín chỉ (2:3)	10 tuần (3:7)
Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế	2	5	4 tuần	5	8	7 tuần	7 tín chỉ (2:5)	11 tuần (4:7)
Đại học Vinh	1	5	2 tuần	5	8	8 tuần	6 tín chỉ (1:5)	10 tuần (2:10)
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	2	6	5 tuần	6	8	10 tuần	8 tín chỉ (2:6)	15 tuần (5:10)
Trường Đại học Quy Nhơn	1	7	2 tuần	5	8	8 tuần	6 tín chỉ (1:6)	10 tuần (2:8)

thực tập sư phạm từ 10 đến 15 tuần và thời điểm sinh viên được thực tập sư phạm rơi vào năm 3 và năm 4. Sinh viên được thực tập sư phạm 1 ở các kì 5 hoặc 6 hoặc 7. Sinh viên được thực tập sư phạm 2 vào kì 8. Trong thực tập sư phạm 1, Trường Đại học Quy Nhơn và Đại học Vinh đang có số tín chỉ và thời lượng thực tập sư phạm 1 là ít nhất với 1 tín chỉ và 2 tuần.

Thực trạng này cho thấy, hiện nay tại một số cơ sở đào tạo giáo viên, chưa có sự đồng nhất về chương trình thực tập sư phạm cho sinh viên sư phạm. Thời lượng thực tập sư phạm tập trung vào cuối khóa và trọng tâm trong thực tập sư phạm là sinh viên tập làm, thử làm các công việc của giáo viên liên quan đến dạy học và giáo dục. Trong đó, thực tập sư phạm của Trường Đại học Quy Nhơn có xu hướng tập trung vào thực tập sư phạm cuối khóa với thời lượng tín chỉ gấp 6 lần thực tập sư phạm 1 và thời gian cũng nhiều hơn gấp 5 lần thực tập sư phạm 1.

Tại Trường Đại học Quy Nhơn, thực tập sư phạm 1 hiện nay được thực hiện theo hình thức: Hình thành các nhóm sinh viên theo ngành học có sự hướng dẫn của giảng viên đại học đến dự giờ của giáo viên ở cơ sở thực tập 2 tuần và tự thực hiện hợp rút kinh nghiệm trong nhóm, đoàn. Nội dung tìm hiểu về nhà trường và tiếp cận với học sinh hầu như chưa thực hiện thường xuyên. Thực tập sư phạm 2 hiện nay được thực hiện với 8 tuần. Sinh viên được gửi thẳng tới các cơ sở thực tập sư phạm, các đoàn thực tập sư phạm có giảng viên nhà

trường là trường đoàn để quản lý chung, nhà trường và giảng viên tổ chức đi thăm, dự giờ theo quy định.

Thực tế cho thấy, đối với thực tập sư phạm 1, có nhiều ý kiến “chưa đồng thuận về thực tập sư phạm 1 (bởi vì nhiều nội dung của thực tập sư phạm 1 thực hiện không triệt để, nhất là nội dung tìm hiểu về học sinh và nhà trường...; hiệu quả thực tập sư phạm 1 đạt được còn thấp” [5, tr.69]. Trong hoạt động thực tập sư phạm 1, sinh viên sư phạm mới thực hiện nhiệm vụ dự giờ giáo viên ở cơ sở thực tập, nhận xét, rút kinh nghiệm từ bài giảng của giáo viên tại cơ sở thực tập. Thực tập sư phạm 1 mới chỉ dừng lại ở mức độ trải nghiệm các tiết học và môi trường giáo dục tại các cơ sở thực tập sư phạm. Trên thực tế, sinh viên chưa hình thành được các kỹ năng, năng lực, khả năng thích ứng với môi trường giáo dục tại các cơ sở thực tập sư phạm. Vì thế, thực tập sư phạm 1 còn mang tính hình thức, chưa hiệu quả đối với việc hình thành năng lực sư phạm, năng lực thích nghi của sinh viên đối với môi trường giáo dục.

Do thực tập sư phạm 1 chưa mang lại hiệu quả tích cực đối với việc hình thành, phát triển năng lực sư phạm, khả năng thích nghi của sinh viên đối với môi trường giáo dục tại cơ sở thực tập sư phạm nên khi thực hiện thực tập sư phạm 2, sinh viên sư phạm Trường Đại học Quy Nhơn gặp rất nhiều khó khăn “nhất là năng lực giao tiếp với học sinh, năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chủ nhiệm lớp...” [5, tr. 69]. Đây không phải là khó khăn riêng của sinh viên sư phạm

Trường Đại học Quy Nhơn. Theo kết quả nghiên cứu của tác giả Trần Thị Tuyết Mai, nguyên nhân dẫn đến những khó khăn sinh viên sư phạm gặp phải là do “học lí thuyết nhiều nhưng chưa được thực hành” và “thiếu thời gian”... Các em chưa có nhiều cơ hội được thực hành tại trường phổ thông” và sinh viên sư phạm “ít kinh nghiệm công tác trong công việc giảng dạy, giáo dục hay giao tiếp, ứng xử, tiếp xúc với học sinh, giáo viên hướng dẫn tại trường phổ thông nên gặp phải nhiều khó khăn khác nhau” [6, tr.110].

Thực trạng này ảnh hưởng rất lớn tới việc hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên. Đây là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến sinh viên sau khi ra trường thiếu tự tin và khả năng thích ứng chưa hiệu quả đối với các môi trường giáo dục trong thực tế. Chất lượng đào tạo giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cũng như yêu cầu của thực tiễn giáo dục.

#### 2.4. Một số giải pháp đổi mới thực tập sư phạm ở Trường Đại học Quy Nhơn hiện nay đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

*Một là*, thực hiện mô hình đào tạo giáo viên theo hướng hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Căn cứ vào những yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cũng như thực trạng thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tại Trường Đại học Quy Nhơn cho thấy, việc thực hiện mô hình đào tạo giáo viên theo hướng hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là hết sức cần thiết, nhằm đảm bảo mục

tiêu giáo dục hướng tới của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hiện nay. Các năng lực, phẩm chất và yêu cầu cụ thể của các năng lực và phẩm chất cần đạt được của sinh viên sau khi thực tập sư phạm, được thể hiện ở Bảng 2.

*Hai là*, xây dựng chương trình thực tập sư phạm theo hướng tiếp cận năng lực, lấy chuẩn năng lực nghề nghiệp làm điểm xuất phát và cơ sở cho việc xây dựng chương trình thực tập sư phạm.

Với mục tiêu đào tạo giáo viên là nhà giáo dục có trình độ cử nhân sư phạm đáp ứng yêu cầu chuẩn năng lực, phẩm chất được theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, cũng như đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Trường Đại học Quy Nhơn cần xây dựng chương trình thực tập sư phạm theo hướng tiếp cận năng lực lấy chuẩn năng lực nghề nghiệp làm điểm xuất phát và cơ sở cho việc xây dựng mô hình, chương trình thực tập sư phạm, bao gồm: Mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương thức tổ chức thực tập sư phạm theo hướng cùng tác động vào người học theo các tiêu chí năng lực nghề nghiệp của sinh viên. Mọi yếu tố của thực tập sư phạm tác động cùng phương, cùng chiều, cùng hướng để được một “vectơ hợp lực” nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp theo chuẩn mực nhất định, đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và thực tiễn giáo dục.

Trong đó, nội dung và phương thức thực tập sư phạm phải được thiết kế một cách logic, hiệu quả, khả thi, đảm bảo cho sinh viên sau khi hoàn thành thực tập sư phạm được củng cố kiến thức chuyên môn, hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp, phẩm chất, đạo đức và giá trị nghề nghiệp đáp ứng các yêu cầu của nhà giáo, nghề giáo và có khả năng thích nghi hiệu quả với

**Bảng 2: Bảng mô tả năng lực, phẩm chất và yêu cầu về năng lực, phẩm chất của sinh viên sau khi thực tập sư phạm cần đạt được**

STT	Năng lực, phẩm chất	Yêu cầu
1	Phẩm chất, đạo đức nhà giáo	Sinh viên có phẩm chất đạo đức, phong cách nhà giáo mang tính mô phạm, lối sống phù hợp với nghề nghiệp theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.
2	Năng lực phát triển chuyên môn nghiệp vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên có tri thức chuyên môn, kĩ năng, nghiệp vụ, năng lực sư phạm.</li> <li>- Sinh viên có năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.</li> <li>- Sinh viên có năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.</li> <li>- Năng lực kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.</li> <li>- Sinh viên có khả năng tư vấn và hỗ trợ học sinh.</li> </ul>
3	Năng lực giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên có tri thức, kĩ năng, cơ bản về giáo dục thực hiện nhiệm vụ giáo dục độc lập.</li> <li>- Sinh viên có khả năng thực hiện nội dung, tổ chức hoạt động giáo dục đa dạng, sáng tạo và hiệu quả trong phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.</li> <li>- Sinh viên có khả năng phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.</li> </ul>
4	Năng lực thích nghi với môi trường sư phạm	Sinh viên có khả năng tự tin, khả năng thích ứng nhanh và hiệu quả với môi trường giáo dục phổ thông luôn sẵn sàng tham gia lao động nghề nghiệp khi tốt nghiệp ra trường.

môi trường giáo dục thực tế ở các môi trường giáo dục trong thực tiễn đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

*Ba là*, xây dựng chuẩn kiến thức và chuẩn năng lực của sinh viên đạt được sau khi thực tập sư phạm phù hợp yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Trường Đại học Quy Nhơn cần xây dựng chuẩn kiến thức và chuẩn năng lực của sinh viên đạt được sau khi thực tập sư phạm phù hợp yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đây sẽ là căn cứ để đánh giá kết quả thực tập sư phạm cho sinh viên đảm bảo đúng với trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của sinh viên sau khi thực tập sư phạm đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

*Về chuẩn kiến thức*, sinh viên có tri thức và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu chuẩn về trình độ chuyên môn được đào tạo.

*Về phẩm chất, đạo đức*, hướng sinh viên thực tập sư phạm tới các giá trị về người học. Tình yêu đối với trẻ em, lòng tin rằng mọi em đều học được, cam kết nuôi dưỡng tiềm năng ở mỗi em và coi trọng sự đa dạng của trẻ.

*Về năng lực chuyên môn*, hướng sinh viên tới các giá trị về năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Tính chuyên nghiệp, hướng tới phát triển năng lực đáp ứng các chuẩn mực cao, ham học hỏi, hoàn thiện không ngừng, yêu nghề có đạo đức, có khả năng thích ứng với môi trường giáo dục trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

*Về các giá trị phục vụ nghề và sự liên hệ, kết nối cộng đồng*, sinh viên sau khi thực tập sư phạm có khả năng cộng tác với đồng nghiệp, có trách nhiệm xã hội và hội nhập, có tinh thần học tập và giúp đỡ đồng nghiệp, có tác phong quản lý, có khả năng kết nối với học sinh và phụ huynh.

*Bốn là*, xây dựng chương trình thực tập sư phạm đảm bảo tỉ lệ về số tín chỉ và thời gian hợp lý giữa thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2, đồng thời thực hiện hiệu quả nội dung trong thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2.

Trường Đại học Quy Nhơn cần nghiên cứu để xây dựng chương trình thực tập sư phạm đảm bảo tỉ lệ về số tín chỉ và thời gian hợp lý giữa thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2. Đồng thời, Trường Đại học Quy Nhơn cần thực hiện có hiệu quả các nội dung thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2 nhằm đảm bảo tích lũy về lượng kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ, việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức nhà giáo, nhằm tạo sự chuyển biến về chất trong thực tập sư phạm 2 để đạt được hiệu quả trong đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Cần có sự điều chỉnh trong chương trình thực tập sư

phạm tại Trường Đại học Quy Nhơn theo hướng tăng số tín chỉ và thời lượng của thực tập sư phạm 1, trong đó chú trọng hơn vào phát triển năng lực giáo dục cho sinh viên sư phạm. Trong thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2, cần tăng thời lượng thực tập cho sinh viên, tạo điều kiện để sinh viên tiếp xúc tối đa với hoạt động giáo dục, dạy học ở các trường phổ thông thường xuyên hơn. Qua đó, sinh viên có thể quan sát, làm quen, củng cố kiến thức, hình thành, phát triển năng lực nghề nghiệp cũng như tạo môi trường bồi dưỡng tình cảm, đạo đức nghề nghiệp và giá trị nghề nghiệp tương lai.

### 3. Kết luận

Trong chương trình đào tạo giáo viên, thực tập sư phạm có vị trí, vai trò quan trọng: “Góp phần thực hiện nguyên lý giáo dục gắn lý thuyết với thực hành, lý luận với thực tiễn trong quá trình đào tạo giáo viên; hình thành, phát triển tri thức, kỹ năng nghề nghiệp; rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, nâng cao nhận thức, lòng yêu nghề cho sinh viên; giúp các trường sư phạm tự kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo của mình; giúp sinh viên chuẩn bị và đáp ứng được các yêu cầu cơ bản đối với người giáo viên, sẵn sàng thích ứng với lao động nghề nghiệp” [1, tr.7]. Để đáp ứng yêu cầu giáo dục và đào tạo trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, việc đổi mới thực tập sư phạm là tất yếu khách quan nhằm nâng cao chất lượng giáo viên, đảm bảo mục tiêu giáo dục mà Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã đề ra.

Trên cơ sở nghiên cứu một số vấn đề lý luận Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, những yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với đổi mới thực tập sư phạm và một số vấn đề trong thực trạng thực tập sư phạm của Trường Đại học Quy Nhơn, bài viết đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm đổi mới thực tập sư phạm tại Trường Đại học Quy Nhơn đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 như sau: Thực hiện mô hình đào tạo giáo viên theo hướng hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Xây dựng chương trình thực tập sư phạm theo hướng tiếp cận năng lực, lấy chuẩn năng lực nghề nghiệp làm điểm xuất phát và cơ sở cho việc xây dựng chương trình thực tập sư phạm; Xây dựng chuẩn kiến thức và chuẩn năng lực của sinh viên đạt được sau khi thực tập sư phạm phù hợp yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Xây dựng chương trình thực tập sư phạm đảm bảo tỉ lệ về số tín chỉ và thời gian hợp lý giữa thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2, đồng thời thực hiện hiệu quả nội dung trong thực tập sư phạm 1 và thực tập sư phạm 2 nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hiện nay.

---

### Tài liệu tham khảo

- [1] My Giang Son, (2016), *Quản lý thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên trung học phổ thông theo định hướng Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [2] Hán Thu Trang, (7/2020), *Đổi mới mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 31, tr.36-40.
- [3] Nguyễn Thị Kim Dung, (2013), *Một số định hướng đổi mới thực tập sư phạm trong chương trình đào tạo giáo viên trung học phổ thông ở nước ta hiện nay*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 4 (58), tr.148-154.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (28/12/2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông*, Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/BGD-ĐT.
- [5] Trần Quốc Tuấn - Nguyễn Sĩ Đức - Nguyễn Thị Hòa, (2022), *Đổi mới mô hình thực tập sư phạm của Trường Đại học Quy Nhơn, Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Quy Nhơn, 16 (2), tr.65-75.
- [6] Trần Thị Tuyết Mai, (2021), *Một số khó khăn của sinh viên khi thực tập sư phạm tại các trường phổ thông hiện nay*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tập 66 (3), tr.102-112.
- [7] Hán Thu Trang, (12/2020), *Đổi mới phương thức tổ chức và đánh giá kết quả thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 36, tr.42-47.
- [8] Phùng Nguyễn Quỳnh Nga, (7/2018), *Nâng cao chất lượng công tác thực tập sư phạm cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An*, Tạp chí Giáo dục, số 434, kì 2, tr.22-26.
- [9] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (22/8/2018), *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT về việc Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.
- 

## RENEWING PEDAGOGICAL INTERNSHIP IN TEACHER TRAINING PROGRAM AT QUY NHON UNIVERSITY TO MEET REQUIREMENTS OF THE 2018 GENERAL EDUCATION CURRICULUM

### Phan Thi Thanh

Email: phanthithanh@qnu.edu.vn  
Quy Nhon University  
No.170 An Duong Vuong, Quy Nhon city,  
Binh Dinh province, Vietnam

**ABSTRACT:** *Pedagogical internship is a crucial part of teacher training. Through pedagogical practice, students engage in educational and teaching activities to develop their professional knowledge and skills, and cultivate their moral and lifestyle qualities. The aim is to help students adapt to different educational environments and become effective teachers. This article explores theoretical issues related to pedagogical internships, the General Education Curriculum 2018, and the requirements for innovative pedagogical internships. By clarifying the actual situation of pedagogical internships, the article proposes some basic solutions to renew pedagogical internships at Quy Nhon University in order to meet the requirements of the 2018 General Education Curriculum.*

**KEYWORDS:** *Pedagogical internship, innovation of pedagogical internship, 2018 General education curriculum, Quy Nhon University, teachers.*